TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 286/2019/HS-ST
Ngày: 27/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Chu Tuấn Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thế Kỷ

Bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: **Ông Trần Anh Quang** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà: **Bà Lê Huyền Trang -** Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 295/2019/TLST - HS ngày 14/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 314/2019/QĐXXST- HS ngày 15/11/2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn T , sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh H ; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm Đ , thôn M, huyện L , tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Con ông: Bùi Văn C ; Con bà: Bùi Thị P ; Tiền án, tiền sự: Không; Theo danh chỉ bản số 430 lập ngày 16/10/2018 tại Công an quận Cầu Giấy; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa

- **Người bị hại**: **Anh Chu Văn T** , sinh năm 1988 (vắng mặt và có đơn vắng mặt).

Đại chỉ: Thôn P , xã P , huyện B , Hà Nội

- Bị đơn dân sự: **Công ty cổ phần A**

Địa chỉ: Tổ 1, phường P , quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thị N – giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đàm Văn T – Phó giám đốc (vắng mặt và có đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T có giấy phép lái xe ô tô hạng C, là lái xe cho Công ty A, địa chỉ tại: tổ 1, phường T, Hà Đông, Hà Nội. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 21/01/2018, Bùi Văn T điều khiển xe ô tô hiệu H , màu xanh BKS 29C - 111.10 đến khu vực gần công viên Cầu Giấy chở 08 cục bê tông đến khu vực quận Hoàng Mai trả hàng. Sau khi trả hàng xong, T điều khiển xe quay về công viên Cầu Giấy lấy hàng. Khoảng 23 giờ 40 phút, T đi từ đường P vào đường D hướng công viên Cầu Giấy. Khi đi trên đường D thì T điều khiển xe đi ở làn đường giữa (đường có 03 làn) theo chiều đi của mình. Lúc này trời tối, đường khô, đèn đường sáng rõ. Khi đi đến gần ngã tư đường D giao với đường Phạm Văn Bạch – Trung Kính cách vạch dừng đèn đỏ khoảng 200m, T thấy có 01 xe ô tô taxi kiểu 04 chỗ, hiệu Toyota Vios đang đi cùng chiều với mình theo hướng vào công viên Cầu Giấy. T giảm tốc xuống còn 40km/h. Thơm quan sát thấy chiếc xe ô tô 04 chỗ rẽ trái, T đạp chân ga xe, đạt vận tốc khoảng 59km/h, cùng lúc T quay đầu nhìn thẳng thì phát hiện chiếc xe ô tô hiệu INNOVA, BKS 30A-56111do anh Chu Văn S (sinh năm 1988, trú tại: huyện B , Hà Nội) điều khiển theo hướng Phạm Văn Bạch – Trung Kính đang đi đến khoảng giữa đường D theo chiều từ Phạm Hùng đi qua ngã tư. T đạp phanh nhưng do tốc độ cao nên xe của T đã đâm ngang vào thân bên phải xe ô tô do anh S điều khiển, gây nên vụ tai nạn giao thông. Sau khi xảy ra tai nạn, T đến Công an quận Cầu Giấy khai nhận về hành vi của mình.

Hậu quả: 02 xe ô tô bị hư hỏng. Anh Chu Văn S bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 198, Bộ công an.

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 xe ô tô tải hiệu HOWO, BKS 29C – 111.10; 01 xe ô tô TOYOTA INNOVA, BKS 30A-56111; 01 bằng lái xe mang tên Chu Văn S, 01 bằng lái xe mang tên Bùi Văn T .

Kết quả khám nghiệm hiện trường đã thu thập được các dấu vết sau:

Hiện trường của vụ tai nạn xảy ra tại khu vực ngã tư đường D giao với đường Phạm Văn Bạch – Trung Kính, Cầu Giấy, Hà Nội. Xe ô tô 29C - 111.10 đỗ, đầu xe hướng Yên Hòa, đuôi xe hướng Phạm Hùng, phía sau xe ô tô, trên mặt đường có 02 vết phanh kép; xe ô tô 30A-56111đỗ đầu xe hướng Trung Kính, đuôi xe hướng Phạm Văn Bạch; Bên phải xe trên mặt đường có 02 dấu vết cày.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: Phần đầu xe ô tô BKS 29C- 111.10 gồm: Chắn đà trước, mặt nạ, đèn chiếu sáng, biển số có dấu vết bẹp lõm, biến dạng, nứt vỡ, trượt xước mất sơn, bám dính chất màu bạc.

Xe ô tô BKS 30A-56111: Thành xe bên phải gồm tai xe, cánh cửa trước, sau bị bẹp lõm, rách, biến dạng, bề mặt có vết trượt xước, bám dính chất màu xanh; Bánh sau bên trái: Lốp cao su bị rách, thoát hết khí, vành la zăng bị mài miết.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn đối với Bùi Văn T và Chu Văn S là 0,00 mg/l khí thở.

Tại bản Kết luận giám định số 1985/KL-PC 54-Đ3 ngày 26/3/2018 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: Dấu vết va chạm giữa 02 phương tiện (xe ô tô BKS 29C-111.10 và xe ô tô BKS 30A-56111) phù hợp với nhau.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 101/TCKH-BBĐGHĐ ngày 11/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản, UBND quận Cầu Giấy kết luận: Tổng trị giá tài sản bị hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INNOVA màu bạc, BKS 30A-56111là 162.150.000 đồng. (Một trăm sáu mươi hai triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 529/TCKH-BBĐGHĐ ngày 13/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản, UBND quận Cầu Giấy kết luận tổng trị giá tài sản bị hư hỏng của xe ô tô nhãn hiệu HOWO màu xanh, BKS 29C-111.10 là 10.100.000 đồng. (Mười triệu một trăm ngàn đồng)

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 288/TTPY ngày 04/4/2018 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội đối với thương tích của anh Chu Văn S như sau: - Sẹo vết thương phần mềm: 01%;

- Gãy ngành chậu mu bên phải: 11%.

- Nhiều khả năng các thương tích va đập với vật tày, vật tày có cạnh gây nên.

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe là; 12% (Mười hai phần trăm).

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu HOWO màu xanh BKS 29C-111.10 là của Công ty A, địa chỉ tại tổ 1 , Hà Đông, Hà Nội do chị Đinh Thị N (sinh năm 1989; trú tại: Cầu Giấy) làm giám đốc. Đầu tháng 01/2018 Công ty giao xe cho Bùi Văn T điều khiển để chở hàng thì xảy ra vụ tai nạn nêu trên. Quá trình điều tra, chị N ủy quyền cho anh Đàm Văn T – phó Giám đốc Công ty tham gia giải quyết vụ án. Công ty không yêu cầu Bùi Văn T bồi thường thiệt hại về chi phí sữa chữa chiếc xe. Ngày 14 tháng 11 năm 2019 VKNSD quận Cầu Giấy có Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho Công ty cổ phần A chiếc xe trên.

Đối với chiếc xe ô tô hiệu INNOVA, BKS 30A-56111, đăng ký xe mang tên anh Chu Ngọc T (sinh năm 1988, ở Ba Vì, Hà Nội), xe có đầy đủ giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định, bảo hiểm dân sự bắt buộc. Anh T khai: Năm 2017, anh mua lại chiếc xe ô tô trên để đi lại. Ngày 21/01/2018 anh T cho anh họ là Chu Văn S mượn xe để về quê thì xảy ra vụ tai nạn nêu trên. Ngày 15/3/2018, do các bên không thương lượng hòa giải được với nhau nên anh T đã bán lại chiếc xe trên cho anh S. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã trả lại chiếc xe trên và bằng lái xe ô tô hạng B2 số 0101 cho anh Chu Văn S.

Ngày 21/01/2018 Bùi Văn T điều khiển xe ô tô BKS 29C-111.10, hiệu HOWO màu xanh gây tai nạn tại khu vực ngã tư đường Dương Đình Nghệ giao với đường Phạm Văn Bạch, Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội. Tuy nhiên xe không có giấy phép lưu hành đặc biệt theo quy định, đã vi phạm khoản 3 Điều 5 Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND ngày 25/01/2013 của UBND thành phố Hà Nội quy định về hoạt động của các phương tiện giao thông trên địa bàn Hà Nội. Công an quận Cầu Giấy đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn Thơm về hành vi "Đi vào khu vực cấm" theo điểm B Khoản 4 Điều 5 nghị định số 46/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

Về dân sự: Quá trình điều tra, anh Chu Văn Syêu cầu Công ty A và Bùi Văn T bồi thường cho anh tổng số tiền 389.250.000 đồng (Ba trăm tám mươi chín triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng). Bao gồm: Tiền bồi thường thiệt hại sửa chữa chiếc xe ô tô BKS 30A-566.01 là 339.250.000 đồng (Ba trăm ba mươi chín nghìn hai trăm năm mươi ngàn đồng), tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Tuy nhiên, khi kết thúc điều tra, anh S và Công ty A đã thỏa thuận Công ty A bồi thường cho anh tổng số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) thiệt hại về tài sản và sức khỏe. Ngày 14/11/2019, anh S đã nhận đủ số tiền trên, không có ý kiến đề nghị gì về dân sự và xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị can Bùi Văn T . Công ty A không có bất kỳ yêu cầu gì về dân sự trong vụ án này.

Tại bản Cáo trạng số 307/CT- VKSCG ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố và áp dụng: Điểm d khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt: Bùi Văn T từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo hạn thử thách 24 đến 30 tháng. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe.

Tại phiên toà bị cáo Bùi Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận về hành vi phạm tội của Bùi Văn T tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, thống nhất với lời khai tại của bị cáo cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện tr- ờng, biên bản khám nghiệm phương tiện, Kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định pháp y và lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác thu thập đ- ợc có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận:

Hồi 23 giờ 40 phút ngày 21/01/2018 Bùi Văn T có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô tải hiệu HOWO, màu xanh BKS 29C-111.10 đi trên đường Dương Đình Nghệ hướng công viên Cầu Giấy ở làn đường thứ hai (đường có 03 làn), tốc độ khoảng 55 km/h. Khi đi qua ngã tư đường Dương Đình Nghệ giao với đường Phạm Văn Bạch, xe ô tô của Thơm đi với vận tốc 59km/h (theo dữ liệu GPS của xe), không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, xe không có giấy phép lưu hành đặc biệt, đã đâm vào thân bên phải xe ô tô hiệu INNOVA, BKS 30A-56111do anh Chu Văn S(sinh năm 1988, trú tại: Ba Vì, Hà Nội) điều khiển đang đi qua ngã tư theo hướng Tôn Thất Thuyết - Trung Kính với vận tốc 28km/h, khiến xe ô tô BKS 30A-56111bị thiệt hại, phải thay thế sửa chữa là: 162.150.000 đồng (Một trăm sáu mươi hai triệu một trăm năm mươi ngàn đồng), anh S bị thương tích 12% (Mười hai phần trăm).

Anh Chu Văn S và Công ty A đã thỏa thuận Công ty A bồi thường cho anh S tổng số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) thiệt hại về tài sản và sức khỏe. Ngày 14/11/2019, anh S đã nhận đủ số tiền trên, không có ý kiến đề nghị gì và xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị can Bùi Văn T

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 điều 8 Luật giao thông đường bộ và cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại về tài sản và sức khỏe cho người khác. Bị cáo điều khiển xe trong khu vực nội đô, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, xe không có giấy phép lưu hành đặc biệt đã đâm vào thân bên phải xe ô tô do anh Chu Văn S điều khiển. Do vậy, hành vi của bị cáo cần xử lý nghiêm và áp dụng hình phạt để cải tạo, giáo dục và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ và hình phạt: Khi lượng hình, hội đồng xét xử có xem xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo T tích cực tác động để Công ty A thỏa thuận bồi thường xong cho người bị hại. Người bị hại sau khi được bồi thường xong đã có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự đối với Bùi Văn T Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Xét bị cáo còn có khả năng tự cải tạo tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên cần mở lượng khoan hồng, áp dụng chính sách nhân đạo cho bị cáo được hưởng án treo, cải tự tạo ngoài xã hội dưới sự quản lý của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục và cải tạo bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và Công ty A đã thỏa thuận bồi thường xong về thiệt hại tài sản, sức khỏe, không ai có yêu cầu gì về dân sự. Công ty A cũng không có yêu cầu gì về dân sự đối với bị cáo Bùi Văn T và không có bất kỳ yêu cầu gì về dân sự trong vụ án này. Do vậy, hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu HOWO màu xanh BKS 29C-111.10 là của Công ty A, địa chỉ tại tổ 1, Hà Đông, Hà Nội do chị Đinh Thị N (sinh năm 1989; trú tại Cầu Giấy) làm giám đốc. Ngày 14 tháng 11 năm 2019 VKNSD quận Cầu Giấy có Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho Công ty A chiếc xe trên là có căn cứ pháp luật.

Đối với chiếc xe ô tô hiệu INNOVA, BKS 30A-56111, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã trả lại chiếc xe trên và bằng lái xe ô tô hạng B2 số 01018410364 cho anh Chu Văn S là có căn cứ pháp luật.

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T 01 giấy phép lái xe.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, Công ty A có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

<u>Tuyên bố</u>: Bị cáo **Bùi Văn T** phạm tội **Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.**

Áp dụng:

- Điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bùi Văn T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Bùi Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Đ , huyện L , tỉnh Hòa Bình quản lý giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T 01 Giấy phép lái xe số: 170146910625 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình cấp ngày 31/12/2015.

Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Chu Văn S, Công ty A vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

<u>Nơi nhận:</u>
- Toà án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát Quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA dân sự quận Cầu Giấy;
- Công an TP Hà Nội.
- Bị cáo; Người bị hại, Bị đơn dân sự.

- Lưu.

Chu Tuấn Anh

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ ngày 09 tháng 04 năm 2018, tại phòng nghị án.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Thu Hương.**

Các Hội thẩm: **Ông Phạm Thế Kỷ**

Bà Bùi Thị Minh Hoa

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/TLST- HS ngày 12 tháng 03 năm 2018 đối với : Bị cáo: **Lê Xuân Yên**, sinh năm 1968, tại Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIÊU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỤ THỂ NHƯ SAU:

1.Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh: Đủ cơ sở kết luận bị cáo **Lê Xuân Yên** phạm tội vi phạm quy định về điều khiển ph- ơng tiện giao thông đ- ờng bộ.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

***Áp dụng**: Điểm c khoản 2 điều 202 Bộ luật hình sự 1999(Điểm c khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015);

Điểm b,s,v,x khoản 1, khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt:

- **Lê Xuân Yên 30(ba mươi)** tháng tù cho hưởng án treo hạn thử thách **60 (sáu mươi)** tháng, thời hạn kể từ ngày tòa tuyên án.

Giao bị cáo về Công ty cổ phần COMA 18 – Tổng Công ty Cơ khí xây dựng giám sát và giáo dục trong hạn thử thách của bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3**.**

4. Các vấn đề khác:

*** Áp dụng :** Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Lê Xuân Yên 01 giấy phép lái xe số 010095013236 do Sở giao thông vận tải cấp ngày 19/5/2014 (hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

*** Áp dụng :** điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí.

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Đại diện hợp pháp của ng- ời bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

- Chi Nguyễn Thị Khuyên , anh Phan văn Phúc có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10h15 phút ngày 09 tháng 04 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên

Thành viên hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.**